

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
*TÒA THÁNH TÂY NINH*  
Tứ Thập Bát Niên



THÁNH NGÔN

YẾU LƯỢC

Khảo cứu vụ  
Ấn hành  
1973

## MỤC LỤC

- ❖ Vũ Trụ Quan .....Trang 06
- ❖ Ngôi vị Đức Chí Tôn .....Trang 08
- ❖ Con người .....Trang 10
- ❖ Xã hội.....Trang 12
- ❖ Cửa cái vật chất.....Trang 14
- ❖ Các tôn giáo khác.....Trang 16
- ❖ Tổ chức tôn giáo Cao Đài .....Trang 19
- ❖ Thờ phượng tế lễ .....Trang 21
- ❖ Luật phản động .....Trang 25
- ❖ Hạnh người tu .....Trang 28
- ❖ Phương pháp giáo hóa .....Trang 32
- ❖ Trời người hiệp nhất.....Trang 37
- ❖ Huyền diệu thiêng liêng .....Trang 40

## LỜI TỰA

Giữa buổi Văn Minh vật chất này, con người ngày càng quay cuồng trong kế mưu sinh. Như kẻ có dư ăn, thừa tiền lăm bạc lại dấn đuổi trong quyền cao chức trọng. Còn hạng cùng đinh nghèo khổ, ngày đêm phải chạy đua với cơn đói cào thắt tim gan thì còn thời giờ đâu mà tưởng đến Phật Trời hay chuyện linh hồn có có không không.

Trong tốt cùng thống khổ, dẫu có cất tiếng kêu than cuộc đời vô nghĩa thì tấm thân trần cấu vẫn phải lê khấp đó đây tìm mỗi sinh sống.

Điểm linh quang kia chôn vùi trong thân xác theo tháng năm mòn mỏi, còn biết cơ duyên nào đâu để rọi ánh sáng nhiệm mầu giục khách phàm trần trở lại ngôi xưa.

Con đường đã lấp ngõ thì bến đến ở nơi nao? Ấy vậy kinh điển là phương hay đu người nhập lối. Có để bước đăng trình mới mong đến chốn, có gia công suy nghiệm mới hiểu thấu lẽ Trời.

Lời Thánh đã có sẵn bên tai, nhưng mắt phàm đóng lại bởi tấm thân quần quật với áo cơm thì tâm hồn cũng hóa ra lơ đãng. Đem lời xưa xếp gọn lại cho thành trang nhật tụng là việc làm của khách đưa duyên gửi người tâm Đạo.

Mong thay!

Mượn kinh điển làm đề suy gẫm,

Lấy kệ kinh giục thức tâm linh.

Đưa chơn để bước lộ trình,

Quên kinh, quên điển, quên mình đoạt ngôi.

*TÒA THÁNH TÂY NINH*, ngày 10 tháng 04 Quý Sửu.

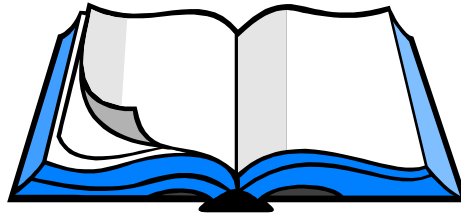
(d1, 12-5-1973)

NGUYỄN LONG THÀNH

Những lời Thánh Giáo sau đây :

- Được trích từ hai quyển Thánh Ngôn hiệp tuyển do Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (Tòa Thánh Tây-Ninh) xuất bản Quyển I năm 1964, Quyển II năm 1963.

- Và được sắp xếp lại theo từng chủ đề để giúp người đọc dễ dàng lãnh hội những ý tưởng chính trong học thuyết Cao Đài.

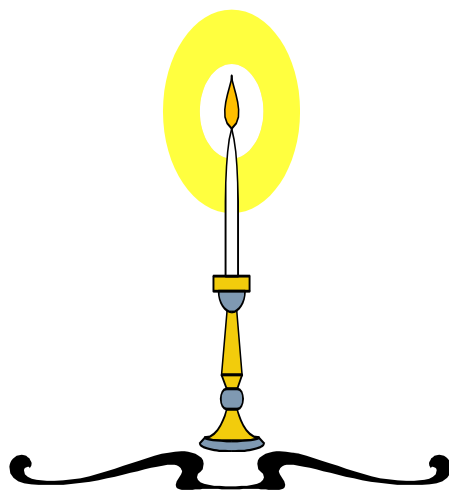


## VŨ TRỤ QUAN

1. Khi chưa có chi trong càn khôn thế giới thì khí hư vô sanh có một Thầy và ngôi của Thầy là Thái Cực.  
Thầy phân Thái Cực ra Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi phân ra Tứ Tượng, Tứ Tượng biến Bát Quái, Bát Quái biến hóa vô cùng mới lập ra càn khôn thế giới.  
Thầy lại phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là vật chất, thảo mộc, côn trùng, thú cầm gọi là chúng sanh. (Trang 62-Q.2)
2. Âm quang là khí chất hỗn độn sơ khai khi Chí Tôn chưa tạo hóa, lần âm khí ấy là Diêu Trì Cung chứa để tinh vi vạn vật, tử như cái âm quang của phụ nữ có trứng cho loài người. Khi Chí Tôn đem dương quang ấm áp mà làm cho hóa sanh thì cái khoảng âm quang phải thối trầm làm tinh đầu là cơ quan sanh hóa vạn linh. Song lần âm quang ấy có giới hạn nghĩa là nơi nào ánh linh quang của Chí Tôn chưa chiếu giám đến thì phải còn tối tăm mịt mờ chẳng sanh chẳng hóa. Vậy thì nơi khiếm ánh thiêng liêng là âm quang nghĩa là âm cảnh hay địa ngục, Diêm đình của chư Thánh lúc xưa đặt hiệu. Vậy thì chính lời nhiều tôn giáo, nơi ấy là những chốn phạt tù những hồn vô căn vô kiếp, như quả buộc ràng, luân hồi chuyển thế nên gọi là âm quang, đặng sửa chữ Phong đô Địa phủ của mê tín gieo truyền chớ kỳ thật là nơi để cho các chơn hồn giải thần định trí (một nơi trung gian giữa Thiên Đàng và Địa Ngục hay là mờ mờ mịt mịt). **BÁT NƯƠNG** (Trang 85-Q.2)
3. Âm-quang là nơi Thần Linh Học gọi Trường Đình là nơi của chư hồn giải thể hay nhập thể Đại Từ Phụ đã định nơi ấy cho Phật gọi là “Tịnh Tâm Xá” nghĩa là nơi của chư hồn đến đó

đặng tịnh tâm xét mình coi trong kiếp sanh bao nhiêu phước tội. Vậy thì nơi ấy là nơi xét mình. Chớ chi cả nhơn sanh biết xét mình trước khi thoát xác thì tự nhiên tránh khỏi âm quang. THẮT NƯƠNG (Trang 92-Q.2)

3. Trần là cõi khổ để đọa bậc Thánh, Tiên có lầm lỗi. Ấy là cảnh sâu để trả xong quả, hoặc về ngôi cũ, hoặc trả không xong quả, phải mất cả chơn linh là luân hồi, nên kẻ bị đọa trần gọi là khách trần. (Trang 3-Q.2)
4. Đài Nghiệt Cảnh là nơi rọi sáng các việc lỗi lầm. (Trang 83-Q.1)



## **NGÔI VỊ ĐỨC CHÍ TÔN**

1. Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền. (Trang 5-Q.1)
  
2. Nhiên Đăng Cổ Phật thị ngã  
Thích Ca Mâu Ni thị ngã  
Thái Thượng Nguơn Tử thị ngã  
Kim viết Cao Đài (Trang 13-Q.1)
  
3. Khí hư vô sanh có một Thầy .....  
Nếu không Thầy thì không có chi trong càn khôn thế giới  
này, mà nếu không có hư vô chi khí thì không có Thầy.  
(Trang 31-Q.1)
  
4. Một chơn thần Thầy mà sanh hóa thêm chư Phật, chư Tiên,  
chư Thánh, chư Thần và toàn cả nhơn loại trong càn khôn thế  
giới nên chi các con là Thầy, Thầy là các con.  
(Trang 30-Q.1)
  
5. Khai Thiên Địa vốn Thầy, sanh Tiên Phật cũng Thầy, Thầy  
đã nói một chơn thần mà biến càn khôn thế giới và cả nhơn  
loại.  
Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy, các con là chư Phật, chư  
Phật là các con.  
Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư Thần,  
Thánh, Tiên, Phật. (Trang 48-Q.1)
  
6. Thầy khai Bát Quái mà tác thành càn khôn thế giới nên mới  
gọi là Pháp, Pháp có mới sanh ra càn khôn vạn vật rồi mới có  
người, nên gọi là Tăng.  
Thầy là Phật chủ cả Pháp và Tăng, lập thành các Đạo mà  
phục hồi các con hiệp một cùng Thầy. (Trang 48-Q.1)

7. Thầy là Đức Jéhovak của dân Hébreux, vị chủ tể của quân lực Israel, vị Thánh vô danh của dân Do Thái, Đức Đại Từ Phụ của chúa Jésus cứu thế. Con chỉ cần cầu nguyện Thầy với danh hiệu Cao Đài thì sẽ có sự cảm ứng chấp thuận.  
(Trang 124-Q.1.dịch)
8. Chi chi hữu sanh cũng do bởi chơn linh Thầy mà ra, hễ có sống ắt có Thầy. Thầy là cha của sự sống, vì vậy mà lòng háo sanh của Thầy không cùng tận. (Trang 62- Q.2)
9. Cái mạng sống là Thầy. Mà giết Thầy thì không phải dễ các con gắng dạy nhưn sanh điều ấy. (Trang 62- Q.2)
10. Thầy của các con là ông Thầy Trời, nên biết một ông mà thôi, thì đủ, nghe à! (Trang 45- Q.1)
11. Nơi Bạch Ngọc Kinh cả thầy đều là con cái Thầy tức là anh em với nhau. (Trang 57- Q.1)
12. Chẳng một ai dưới thế này còn dặng phép nói rằng thế quyền cho Thầy mà trị phần hồn của nhưn loại. (Trang 18- Q.1)
13. Các con phải hiểu rằng: Thầy là huyền diệu thế nào?  
(Trang 8- Q.1)





## CON NGƯỜI

1. Mỗi kẻ phàm dưới thế này đều có hai xác thân. Một phàm gọi là corporel. Còn một thiêng-liêng gọi là Spirituel. Mà cái thiêng-liêng do nơi cái phàm mà ra nên gọi nó là bán hữu hình vì có thể thấy đặng mà cũng có thể không thấy đặng. Cái xác vô hình huyền-diệu thiêng- liêng ấy do nơi Tinh, Khí, Thần mà luyện thành. (Trang 29-Q1)
  
2. Phàm xác thân con người, tuy mắt phàm coi thân hình như một chơ kỳ trung nơi bốn thân vốn một khối chất chứa vàn vàn muôn muôn sanh vật (la formation des cellules). Những sanh vật ấy cấu kết nhau mà thành khối. Vật chất ấy có tánh linh vì chất nuôi nấng nó cũng đều là sanh vật tử như rau, cỏ, cây, trái, lúa, gạo mọi lương vật đều cũng có chất sanh.  
 Các vật thực vào tỳ vị lại biến ra khí, khí mới biến ra huyết. Nó có thể hườn ra như hình mới có sanh sanh, tử tử của kiếp nhưn loại. Vì vậy mà một giọt máu là một khối chơn linh. (Trang 33-Q.1)
  
3. Thân thể con người là một khối chơn linh cấu kết lại những chơn linh ấy đều hằng sống, phải hiểu rằng ngũ tạng lục phủ cũng là khối sanh vật mà thành ra, nhưng mà phận sự chúng nó làm, hiểu biết hay là không hiểu biết, đều do nơi lệnh Thầy đã phán dạy. (Trang 78-Q1)
  
4. Cái chơn thần là nhị xác thân các con, là khí chất nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậ, nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là mỏ ác, gọi tiếng chữ là Vi-Hộ. (Trang 78 – Q2)

## 5. Chơn thân là gì ?

Là nhị xác thân, là xác thân thiêng-liêng. Khi còn ở nơi xác phàm thì rất khó xuất riêng ra đặng, bị xác phàm níu kéo. Cái chơn thân ấy của các Thánh, Tiên, Phật là huyền diệu vô cùng, bất tiêu, bất diệt. Bậc chơn tu khi còn xác phàm nơi mình, như đắc đạo, có thể xuất ra trước buổi chết mà vân du thiên ngoại. Cái chơn thân ấy mới đặng phép đến trước mặt Thầy. (Trang 6-Q.1)

## 6. Nơi thân phàm các con, mỗi đứa Thầy đều cho một chơn linh gìn giữ cái chơn mạng sinh tồn . Đấng chơn linh ấy vô tư mà lại đặng phép giao thông cùng cả chư Thần,Thánh, Tiên Phật và các Đấng trọn lành nơi Ngọc Hư Cung nhứt nhứt điều lành và việc dữ đều ghi chép không sai đặng dâng vào tòa phán xét, bởi vậy nên một mãi không qua , dữ lành đều có trả, lại nữa các chơn-linh ấy, tánh thánh nơi mình , đã chẳng phải gìn giữ các con mà thôi mà còn dạy dỗ các con thường nghe người đời gọi lộn “Lương tâm” là đó. (Trang 66-Q.2)

## 7. Thầy dạy cả kiếp luân hồi thay đổi từ trong nơi vật chất mà ra thảo mộc, từ thảo mộc đến thú cầm, loài người phải chịu chuyển kiếp ngàn năm muôn muôn lần mới đến địa vị nhơn phẩm. Nhơn phẩm nơi thế này lại còn chia ra phẩm giá mỗi hạng. Đứng bậc đế vương nơi trái địa cầu này, chưa đặng vào bậc chót của địa cầu 67. (Trang 68-Q.1)

## 8. Các con phải biết trong Trời Đất, nhơn sanh là con quý của Thầy, nên Thầy hằng để ý lo lường cho chúng con biết hối ngộ, hầu chung hưởng phước lành. (Trang 29-Q.2)

## 9. Chi Thánh dù bị đọa trần , lòng hãy còn nhớ hoài nơi Tiên cảnh. (Trang 20-Q.1)

## **XÃ HỘI**

1. Thầy sanh ra mỗi chủng tộc đều có đặc biệt một phần linh diệu riêng, mà cũng vì nơn loại không chịu khó tìm tòi cho ra lẽ thiêng nhiên cứ thấy những điều cận lợi mà quên hẳn lương tâm, chẳng hay thương mà hay chém giết lẫn nhau, sanh phương tiện thông đồng không muốn lại tìm kế sát hại lẫn nhau . (Trang 85-Q1)
  
2. Lợi, Thầy cũng đã dành cho các con chung hưởng cùng nhau, mà cũng vì tham , đũa chứa nhiều, đũa chịu đói.  
Quyền, Thầy cũng ban cho các con in như Thầy đã ban cho các chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, hầu cho có đủ thể kềm thúc lầy nhau đặng giữ vẹn thánh chất yêu sanh của Thầy, mà quyền ấy trở nên một cơ thể buộc trói nơn sanh trong vòng tôi mọi (Trang 63-Q.2)
  
3. Các con có hiểu vì sao mà cả nơn sanh gian tham chẳng?  
Thì cũng muốn cho nhiều sanh mạng chịu phục dưới quyền thế lợi lộc đó, Vậy sự yếu trọng của con người là nạn cơm áo, nắm chặt quyền phân phát cơm áo, thì chưa ai đã chịu thọ sanh nơi thế này lánh khỏi ( Trang 63-Q.2)
  
4. Tham gian nhập vào nhà thì nhà không chánh giáo, tham gian đã nhập vào nước thì nước hết chơn trị , tham gian đã lộng toàn thế giới thì thế giới hết Thánh Thần (Trang64-Q.2 )
  
5. Các con vì đạo là việc công lý, mà công lý đánh đổ cường quyền, thì đạo mới phải đạo. ( Trang 98-Q.1)

6. Ngày nào các con còn trông thấy một điều bất bình ở đời này thì đạo chưa thành vậy. (Trang 98-Q.1)
7. Nợ nước hai vai nặng gánh gồng  
Thần dân phận sự phải lo xong  
Gắng công đạo đức trau hằng bữa  
Chiu chút đùng quên giống Lạc Hồng (Trang 136-Q.2)
8. Thầy đã lập Đạo nơi cõi Nam này là cốt để ban thưởng một nước từ thử đến giờ hằng bị lăm cơn thịnh nộ của Thầy.  
(Trang 25-Q.2)
9. Đạo Trời mở ra cho một nước, tất là ách nạn của nước ấy hầu mãi... (Trang 16-Q.2)
10. Chẳng cần chi con lo lập Thánh –Thất của Thầy và sùng tu Phật tượng chi hết. Con hiểu bốn nguyên “Bảo Sanh” là bốn nguyên “Thánh chất Thầy” (Trang 6-Q.2)
11. Sự thương yêu là giếng bảo sanh của càn khôn thế giới. Có thương yêu như loại mới hòa bình càn khôn mới an tịnh Đấng an tịnh mới không thù nghịch lẫn nhau mới giữ bền cơ sanh hóa. (Trang 69-Q.2)
12. Thiên thai nào phải tại trần này  
Chẳng phải giữa trời, chẳng phải mây  
Đưa phép sanh tồn khuyên trẻ ngó  
Theo chơn giới bước níu theo Thầy. (Trang 115-Q.1)
13. Nếu cả thế gian này biết tu, thì thế gian có lẽ cãi lý Thiên Đình mà làm cho tiêu tai, tiêu nạn đặng, hướng lựa mỗi cá nhân biết tu, thì là Thiên Đình cầm bộ Nam Tào cũng chẳng ích chi.  
(Trang 5-Q.2)

## **CỦA CẢI VẬT CHẤT**

1. Giàu sang là do sự tom góp và chất chứa của cải quý giá trên cõi đời này.

Của cải ấy gồm những gì ?

- ☞ Vàng bạc, vương vị, nhung lụa ..v..v...
- ☞ Vàng bạc chỉ là loại kim khí bình thường
- ☞ Vương vị hoặc sắc hồng tươi thắm chỉ là màu thôi
- ☞ Nhung lụa chỉ là đồ vật lấy trong thú chất làm ra

Các con cho các vật ấy là của cải thật sao. Xét từ chỗ xuất xứ của nó thì của cải ấy không có gì đáng kể.

(Trang 125-Q.1 dịch)

2. Phẩm tước là gì ? Của cải danh vọng là gì ? Phẩm tước là sự tổng hợp các chức tước đã bày ra để quyến rũ người hoặc ít hoặc nhiều. Những chức tước ấy do người đời tạo ra phong thưởng kẻ khác. (Trang 125-Q.1 dịch)

3. Hễ cái gì người phàm ban cho chỉ là đồ quá phàm. Cái gì do con người làm ra thì không hề bền bỉ Người phàm chỉ cho được của phàm. Của phàm thì hư hoại <sup>1</sup> (1)

(Trang 125-Q.1 dịch)

4. Hễ muốn lợi danh, mang thất đức  
Thờ chung danh lợi hết gần Trời (Trang 116-Q.1)

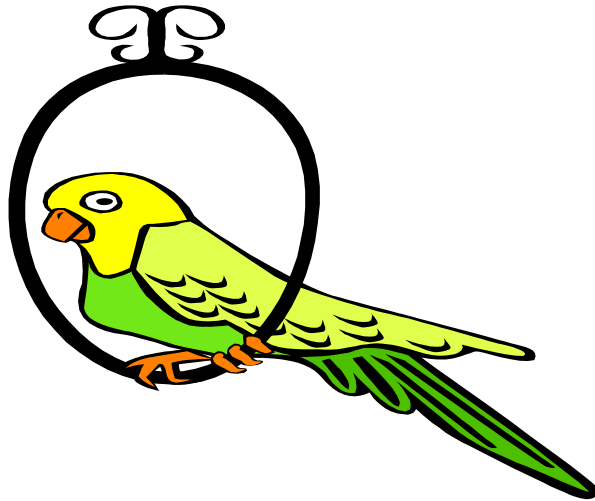
5. Lợi Thầy đã dành cho các con chung hưởng cùng nhau, mà cũng vì tham đũa chứa nhiều, đũa chịu đói. (Trang 63-Q.2)

6. Một miếng đỉnh chung trăm giọt phẩm  
Phải toan lui gót tránh vòng tham. (Trang 113-Q.1)

---

<sup>1</sup> Chú thích của người soạn.

7. Cửa nhiều ít đức sương trên cỏ  
Giành giọt mà chi phải lụy mình. (Trang 128-Q.2)
8. Mùi chung đỉnh, bả vinh hoa có khác chi ngọn cỏ phơi sương,  
vùng mây giữa gió. (Trang 12-Q.2)
9. Sự sang trọng vinh hiển của các con chẳng phải nơi thế giới  
này. (Trang 77-Q.1)
10. Chim về cội nước tách nguồn, từ xưa kiếp con người giữa thế  
chẳng qua là khách đi đường. (Trang 74-Q.2)



## **CÁC TÔN GIÁO KHÁC**

1. Vốn từ trước Thầy đã lập ra Ngũ Chi Đại Đạo là:
  - Nhơn Đạo
  - Thần Đạo
  - Thánh Đạo
  - Tiên Đạo
  - Phật Đạo (Trang 17-Q.1)
  
2. Từ trước ta giảng sanh lập Phật giáo gần sáu ngàn năm thì Phật Đạo chánh truyền gần thay đổi. Ta hằng nghe chúng sanh nói Phật giả vô ngôn. Nay nhất định lấy huyền diệu mà giáo Đạo, chớ không giảng sanh nữa đặng chuyển Phật giáo lại cho hoàn toàn. (Trang 19-Q.1)
  
3. Thích Ca Mâu Ni Phật.
  - Chuyển Phật Đạo.
  - Chuyển Phật Pháp
  - Chuyển Phật Tăng
  - Qui nguyên Đại Đạo
  - Tri hồ chư chúng sanh (Trang 14-Q.1)
  
4. Thích ca Như Lai thị ngã, dục cứu chúng sanh, tá danh Cao Đài Đại Bồ Tát. Nhữ tri hồ! (Trang 21-Q.1)
  
5. Vốn từ Lục Tổ thì Phật giáo đã bị bế lại, cho nên tu hữu công mà thành thì bất thành. Chánh pháp bị nơi Thần Tú làm cho ra mất chánh giáo lập riêng pháp luật buộc mỗi Đạo Thiên.
 

(Trang 21-Q.1)
  
6. Chúa Cứu Thế đã đến với các con. Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2000 năm

vắng mặt Người các con đã làm gì hữu ích ? Các con truyền bá đạo Người nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai lạc bản chất tôn chỉ của nền Thánh giáo, nhân loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh tông đồ. (Trang 120-Q.1)

7. La sainte doctrine du Christianisme ne sert qu'à envenimer l'ambition des forts contre les faibles, et arme les premiers contre les derniers.

Il faut une nouvelle doctrine capable de maintenir l'humanité dans l'amour des créatures. (Trang 46-Q.1)

**DICH.** Thánh đạo của Chúa cứu thế (vì sự hiểu lầm) làm gia tăng dục vọng của kẻ mạnh đối với người yếu và giúp giáo cho bọn trên hiếp dưới.

Phải có một giáo lý mới mẻ đủ khả năng kềm chế nhân loại trong sự thương xót chúng sanh. (Trang 121-Q.1)

8. Cette doctrine(1) au lieu d'apporter à l'humanité la paix et la concorde, lui apporte la dissension et la guerre. Voi là pourquoi je viens vous apporter moi même la paix tant promise. (Trang 23-Q.1)

**DICH.** Giáo lý ấy(1) đáng lẽ phải đem lại hòa bình và tương ái cho loài người, nhưng trái lại nó gây mầm chia rẽ và chiến tranh. Bởi thế nên nay chính Thầy phải đến để đem lại cho các con nền hòa bình đã từng hứa hẹn.<sup>2</sup>(2) (Trang 120-Q.1)

9. Các mối Đạo Thầy đã liêu thân lập thành đều vào tay chúa quỷ hết. (Trang 100-Q.1)

---

<sup>2</sup> Chú thích của người soạn – Đoạn Thánh giáo đang nói về Đấng Christ



10. Các con có cả ba chánh Đạo là Tam giáo, các con biết tôn trọng, ngày nay lại thêm chánh Đạo nữa các con biết ít nước nào đặng vậy. (Trang 47-Q.1)
11. Chẳng một ai dưới thế này còn đặng phép nói rằng thế quyền cho Thầy mà trị phần hồn của nhơn loại. (Trang 18-Q.1)
12. Phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật từ ngày bị bế Đạo thì luật lệ hơi còn nguyên, luyện pháp chẳng đổi song Thiên Đình mỗi phen đánh tẩn “Thần” không cho hiệp cùng “Tinh Khí”.  
(Trang 12-Q.1)
13. Thần là khuyết khuyết của cơ mâu nhiệm từ ngày Đạo bị bế. (Trang 12-Q.1)
14. Nguyên từ buổi bế Đạo, tuy chánh pháp ra cũ mặc dầu chớ kỳ trung thọ đắc kỳ truyền.  
Luật lệ tuy cũ chớ Đạo vẫn như nhiên. Do công đức mà đắc Đạo cùng chẳng. Nhưng mà có một điều là Ngọc Hư Cung bác luật, Lôi Âm Tự phá cổ nên tu nhiều mà thành ít.  
(Trang 38-Q.1)
15. Người sống trên thế gian này dầu thuộc giống dân nào cũng chỉ có một cha chung mà thôi. Ấy là Trời đang chế ngự số mạng của các con. Tại sao các con lại chia rẽ nhau vì sự bất đồng đạo lý mà chính tất cả các con đều phải chung chịu đau khổ để rửa tội của các con ở cõi thế gian này.  
(Trang 123-Q.1)
16. Còn chẳng bao lâu nữa thì Tam Giáo Đạo ngưng lại hết, hễ ai có duyên phân, thì có Thầy độ lúc này, nếu qua khỏi thời kỳ này thì không ai độ.  
  
Thái Thượng  
(Trang 54-Q.1)

## **TỔ CHỨC TÔN GIÁO CAO ĐÀI**

1. Thầy nhứt định đến chính mình Thầy độ rồi các con chẳng chịu giao chánh giáo cho tay phàm nữa. Nhưng mà buộc phải lập chánh thể có lớn nhỏ đặng để thế cho các con điu dắt lẫn nhau anh trước em sau mà đến nơi Bồng Đảo. (Trang 18-Q.1)
  
2. Thầy lại qui Tam Giáo lập Tân Luật ...  
 Sự tế tự sửa theo “Tam Kỳ Phổ Độ” cũng nơi ấy mà xuất hiện ra, rõ à! (Trang 43-Q.1)
  
3. Il faut que je me serve moi même maintenant d’un moyen plus spirituel pour vous convaincre. Vous ne pourrez pas nier devant le Grand Jugement Général que je ne sauve pas l’humanité partous moyens plausibles. (Trang 50-Q.1)  
**DICH** : Nay Thầy phải tự tìm lấy một phương pháp huyền diệu hơn để thâm phục các con. Các con sẽ không còn chối cãi nữa được trước Tòa Phán xét chung rằng Thầy không cứu vớt nhưn loại bằng những phương pháp công hiệu.  
 (Trang 122-Q.1)
  
4. Ta vì lòng đại từ, đại bi, vẫn lấy đức háo sanh mà dựng nên mối Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tôn chỉ để vớt những kẻ hữu phần vào nơi địa vị cao thượng, để tránh khỏi số mạng luân hồi và nâng những kẻ tánh đức bước vào cõi nhân cao hơn phẩm hèn khó ở nơi trần thế này. (Trang 64-Q.1)
  
5. Nơi xứ này dân tình rất thuần hậu ôn hòa nên Thầy đến cũng như Chúa Cứu Thế đã đến với chúng con để bài trừ tà thuyết và truyền bá chơn đạo trên toàn cầu. (Trang 123-Q.1)
  
6. Thầy lại đến lập trong nước các con một nền chánh Đạo đủ tư cách độ rồi chúng sanh. (Trang 77-Q.1)

7. Trái cầu sáu mươi tám này bỗng nhiên có một lần yển sáng thiêng liêng để thức tỉnh khách phàm, chiếu dẫn người hữu căn hầu cứu khỏi họa Thiên điều, sẽ vì hung bạo của sanh linh mà diệt tận . (Trang 34-Q.2)
8. La nouvelle doctrine que j'enseigne a pour but de vous mettre une dans communauté d'intérêt et de vie. Soyez donc unis par votre volonté et prêchez au monde la paix et la concorde.  
(Trang 51-Q.1)
- DỊCH:** Giáo lý của Thầy có mục đích dạy dỗ các con hòa hợp nhau trong sự sống chung cộng đồng quyền lợi và sanh hoạt. Vậy các con hãy chung hiệp nhau mãi mãi theo ý muốn của Thầy và hãy truyền bá khắp hoàn cầu thuyết hòa bình tương thân tương ái. (Trang 122-Q.1)
9. Hãy đọc Thánh Ngôn của Thầy, giáo lý của Thầy sẽ là đại đồng. Nền nhân loại biết tu hành thì đó sẽ là nền hòa bình hứa hẹn chung cho tất cả các dân tộc. (Trang 122-Q.1)
10. Chánh sách cộng hòa yên tịnh là chánh sách của các con đặng dùng lập Đạo mà thôi. (Trang 61-Q.2)
11. Mở một mối Đạo chẳng phải là sự thương tình, mà sanh nhằm đời đặng gặp một mối Đạo cũng chẳng phải dễ. Muốn lập thành tất phải có điều nghiêm chánh thưởng phạt. Có thưởng mới giục lòng kẻ có công , có phạt mới răn đặng lòng tà vạy.

Thái Bạch  
(Trang 53-Q.1)

12. Khi Ngọc Hư định cho Hiệp Thiên Đài cầm số mạng non  
sanh, lập thành chánh giáo, thì Đại Từ Phụ lại trở pháp, giao  
quyền ấy cho Cửu Trùng Đài.

Bát Nương  
(Trang 86-Q.2)

13. Từ đây trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo  
Thầy đã đến lập cho các con gọi là “Quốc Đạo” hiểu à !

(Trang 43-Q.1)



## **THỜ PHƯỢNG TẾ LỄ.**

Lạy là gì ?

Là tỏ ra bề ngoài lễ kính trong lòng. (Trang 11-Q.1)

1. Khi bái lễ, hai tay con chấp lại, song phải để tay trái ấn tỳ, tay mặt ngửa ra nằm dưới tay trái chụm lên trên. Chấp hai tay lạy là tại sao?  
Tả là Nhứt, hữu là Nguyệt, vị chi âm dương, âm dương hiệp nhứt, phát khởi càn khôn. Sanh sanh hóa hóa tức là Đạo.  
(Trang 11-Q.1)
2. Lạy kẻ sống hai lạy là tại sao?  
Là nguồn cội của nhơn sanh lưỡng hiệp âm dương mà ra. Ấy là Đạo. (Trang 11-Q.1)
3. Vong phàm lạy bốn lạy là tại sao?  
Là vì hai lạy của phần người, còn một lạy Thiên, một lạy Địa.  
(Trang 11-Q.1)
4. Lạy Thần, lạy Thánh thì ba lạy là tại sao?  
Là lạy Đấng vào hàng thứ ba của Trời, và cũng chỉ rằng lạy Tinh, Khí, Thần hiệp nhứt. Ấy là Đạo. (Trang 11-Q.1)
5. Lạy Tiên, Phật thì chín lạy là tại sao?  
Là lạy chín Đấng Cửu Thiên khai hóa. (Trang 11-Q.1)
6. Còn lạy Thầy mười hai lạy là tại sao?  
Các con không hiểu đâu, Thập nhị Khai Thiên là Thầy, Chúa tế càn khôn thế giới, nắm trọn Thập Nhị Thời Thần vào tay số mười hai là số riêng của Thầy. (Trang 11-Q.1)
7. Chưa phải hỏi các con biết dạng tại sao vẽ Thánh Tượng “con mắt” mà thờ Thầy, song Thầy nói sơ lược cho hiểu chút đỉnh

“Nhãn thị chủ tâm  
 Lương quang chủ tế  
 Quang thị Thần  
 Thần thị Thiên  
 Thiên giả ngã giả” (Trang 12-Q.1)

8. Thầy lập Phật giáo vừa khi khai Thiên lập Địa nên Phật giáo là trước, kế Tiên giáo rồi mới tới Nho giáo. Nay là hạ ngươn hầu mãn, phải phục lại như buổi đầu nên phải phản tiền vi hậu.

Tỉ như lập tam giáo qui nhưt thì:

Nho là trước  
 Lão là giữa  
 Thích là chót.

Nên Thầy phải ngồi sau chư Phật, Tiên, Thánh, Thần mà đưa chúng nó lại vô vi chi khí, chính là Niết Bàn đó vậy.

(Trang 49-Q.1)

9. Sự tế tự sửa theo Tam Kỳ Phổ Độ cũng do nơi ấy<sup>3</sup>(3) mà xuất hiện ra. (Trang 43-Q.1)
10. Thầy dạy các con như đàn nội chẳng nghiêm, Thầy không giáng. (Trang 31-Q.1)
11. Phàm có lòng tin mới cúng chớ, cúng là lấy có lễ đó gọi là kính trọng. Chớ Thần, Thánh nào ăn của ai.  
 Thần Hoàng Mỹ Lộc (Trang 80-Q.1)
12. Cả thầy đều con của Thầy, trừ ra tôn ti thượng hạ nơi việc hành chánh, thì đồng một bậc, chẳng ai đặng vì quyền mà lấn lướt, chẳng ai đặng vì mạng lệnh mà đè ép, xua đuổi ai.  
 (Trang 52-Q.2)
13. Thiên phong là để cho các bậc Thánh, Tiên, Phật lia trần phải lấm dầy công cùng sanh chúng mới trông mong hồi cựu phẩm đặng. (Trang 40-Q.2)

---

<sup>3</sup>Chú thích của người soạn : Đại Hội Tam Giáo 15/ 10 - Năm Bính Dần (1962)

15. Các em phải lo cúng kiến cho thường.

- ☆ Một là lập cho chơn thần được gần gũi các Đấng thiêng liêng cho đặng xán lạn.
- ☆ Hai là cầu khẩn với Đức Đại Từ Bi tha thứ tội tình cho các em và cả chúng sanh.
- ☆ Ba là có tế lễ thì tâm phải có cảm, cảm rồi mới ứng, ứng là lẽ tự nhiên.
- ☆ Bốn là tâm có cảm thì lòng bác ái mới mở rộng mà nhứt là khiếu lương tri lương năng của các em cũng nhờ đó mà lần hồi thành ra mẫn huệ.

QUAN ÂM  
(Trang 89-Q.2)



## **LUẬT PHẢN ĐỘNG**

1. Quỷ vương là tay diệt hóa (Trang 69 – Q.2)
2. Ngày nay Đạo đã khai tức là tà khởi. (Trang 34-Q.1)
3. Buổi Bạch Ngọc Kinh và Lôi Âm Tự lập pháp “Tam Kỳ Phổ Độ” Quỷ Vương đã khởi phá khuấy chơn Đạo đến danh Ta nó còn mượn, duy ngai Ta nó chẳng dám ngồi mà thôi.  
Lại còn hiểu rõ rằng Ta đến với huyền diệu này, mượn cơ mầu nhiệm, hiệp Tam Thập Lục Động đổi gọi Tam Thập Lục Thiên các tên chư Thần, Thánh, Tiên, Phật bị mạo nhận mà lập nên Tả Đạo. (Trang 38-Q.1)
4. Trong “Tam Thiên Thế Giới” còn có quỷ mị chuyển kiếp ở lộn cùng các con thay, hưởng lựa là “Thất Thập Nhị Địa” này sao không có cho đặng.  
Hai thay ! lũ quỷ lại là phần nhiều, nó bày bố ra mỗi nơi một giả cuộc mà dỗ dành các con. (Trang 69-Q.1)
5. Thầy nói trước cho các con biết mà giữ mình, chung quanh các con dầu xa dầu gần, Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lẫn lộn với các con. (Trang 13-Q.1)
6. Thầy thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con, lại hằng ngày xúi biểu nó cắn xé các con, song Thầy cho các con mặc một bộ thiết giáp, chúng nó chẳng hề thấy đặng là đạo đức các con (Trang 69-Q.1)
7. Đạo là vật rất hữu ích như giáp hữu ích cho thân các con, nếu các con bỏ giáp thì thân các con ra trần lổ còn bỏ Đạo thì các con ở dưới phép Tà Thần (Trang 34-Q.1)



8. Những sự phạm tục đều là mưu kế của tà mị yêu quái cốt để ngăn trở bước đường Thánh Đạo của các con.  
 Những mưu quỷ quyết ấy do lệnh của Thầy dùng để thử các con. (Trang 34-Q.1)
9. Các con không Đạo thì là tội tử quỷ mị (Trang 70-Q.1)
10. Thầy đến lập cho các con một nền chơn Đạo, tức là mỗi sự chi đối trá là chẳng phải của Thầy. (Trang 77-Q.1)
11. Thầy đến là chủ ý để dạy cả nhơn sanh đặng hòa bình chớ chẳng phải đến đặng giục thêm nghịch lẫn nhau.  
 (Trang 77-Q.1)
12. Mấy lần vun đắp nền Đạo, Thầy cũng đều bị các con mà hư giềng Đạo cả. (Trang 62-Q.1)
13. Nhiều kẻ dụng thế để cầu Thầy, chớ kỳ thật là chúng nó muốn tìm cách dòm hành mong các con lầm mà bại lộ cơ quan mật yếu mà thôi. (Trang 32-Q.2)
14. Nhiều kẻ lại tư lịnh, muốn mở riêng đường khác, đặng dìu nhơn sanh vào lối quanh co, hại thay mà cũng tiếc thay! Căn xưa quả trước chẳng chịu lo đền bồi, lại tự dẫn mình vào nơi hang thẳm sau kết cuộc ra thế nào sẽ thấy.  
 Lý Bạch  
 (Trang 38-Q.2)
15. Thầy lại thấy nhiều đứa chưa hiểu thấu huyền diệu là gì, bị người chê rồi về còn biếm nhẻ nữa phải nghịch chánh lý chẳng ?  
 Trong phần đông các con, nhiều kẻ ấy.  
 (Trang 45-Q.1)

16. Sự xảy ra nơi Thánh Thất <sup>4</sup>(4) tuy là nơi mối Đạo chậm trễ nhưng cũng do nơi lòng tà vạy của nhiều đấng mà ra, vì tâm trung chánh đáng thì làm cốt cho Tiên Thánh, còn tâm chí vạy tà là chỗ của tà quái xung nhập. (Trang 61-Q.1)
17. Cả môn đệ Thầy duy có biết một chứ không biết hai kẻ nào cứu tâm chia phe phân phái là đấng thù nghịch của Thầy.  
(Trang 52-Q.1)
18. Trung. Con biết rằng Thầy thương yêu hơn loại là dường nào chưa ? Những điều ngăn trở đều do nơi tiền khiên của cả chúng sanh. Đã vào trọn một thân mình nơi ô trược thì Thầy đây cũng khó mà rửa với một gáo nước mà dặng trong sạch. Hơn loại đã thâm nhiễm vào tình luyến ái tà mị trên mười ngàn năm, thì thế nào cõi Thánh đức trong một lúc chẳng tới một năm cho trọn lành dặng. (Trang 44-Q.1)
19. Đạo phát triển một ngày là một ngày hại hơn sanh, nên Thầy nôn nóng, nhưng mà Thiên cơ chẳng nghịch dặng, ma quỷ hằng phá chánh mà giữ tà, chư Tiên Phật trước chưa hề tránh khỏi. (Trang 11-Q.2)
20. Cửa Bạch Ngọc Kinh ít kẻ, chớ chốn A Tì vốn nhiều người.  
(Trang 27-Q.1)
21. Thầy nói cho các con hiểu trước rằng, cả môn đệ Thầy đã lựa chọn, lọc lựa còn lối nửa phần vì Thầy cho yêu quái lấy danh Thầy mà cám dỗ. (Trang 34-Q.1)

---

<sup>4</sup> Chú thích của người soạn : chuyện tà quái xung nhập vào một đàn cúng.

## **HẠNH NGƯỜI TU**

1. Thầy cấm các con uống rượu nghe à! (Trang 79-Q.1)
2. Thầy buộc các con phải trường trai mới đặng luyện Đạo.  
(Trang 50-Q.1)
3. Một giọt máu là một khối chơn linh. Như các con dâm quá độ thì sát mạng chơn linh ấy. Khi các con thoát xác thì nó đến tại Nguyệt Đài mà kiện các con. Các con chẳng hề chối tội cho đặng.  
Vậy phải giữ gìn giới cấm ấy cho lắm. (Trang 33-Q.1)
4. Hạnh ngay thật là nét yêu dấu của Thầy. (Trang 10-Q.2)
5. Các con phải cẩn ngôn, cẩn hạnh, thà là các con làm tội mà chịu tội cho đành, hơn là các con nói tội mà phải trọng hình đồng thể. (Trang 66-Q.2)
6. Nho nhã con tua tập tánh tình,  
Dưới trần đừng tưởng một mình lanh.  
Một câu thất đức thiên niên đọa,  
Nhiều nỗi trầm luân bởi ngọn ngành. (Trang 112-Q.1)
7. Hạnh khiêm nhường là hạnh của mỗi đứa con, phải noi theo gương Thầy mới độ rồi thiên hạ đặng. Các con phải khiêm nhường sao cho bằng Thầy. (Trang 41-Q.1)
8. Các con hiền mà dữ, các con yếu mà mạnh, các con nhỏ nhoi mà là quyền thế, các con nhịn nhục mà các con hành phạt, cử chỉ các con khá tập sao cho nghịch với cử chỉ thế tình thì là gần ngôi Tiên Phật đó. (Trang 46-Q.1)

9. Các con phải giữ gìn đức hạnh đối với kẻ trên bằng chữ khiêm hòa, đối với kẻ dưới bằng chữ khoan dung.  
(Trang 95-Q.1)
10. Tánh kiêu căng tự đại là hang thẳm chôn lấp trọn thân hình, hồn phách đó, nên ghi nhớ mà lập tâm sửa mình.  
(QUAN THÁNH Trang 76-Q.2)
11. Phải giới lòng trong sạch, lấy sự nhẫn nhịn làm gương, soi mình hằng bữa, phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau dường như con một nhà, rồi cái thương yêu sự giúp lẫn ấy sẽ dìu các con vào tận chốn Cực Lạc thiêng liêng để tránh khỏi nơi khổ cùng tiêu tụy. (Trang 14-Q.2)
12. Quyên biến dầu đèn khi buổi ngật  
Dẫn lòng nhớ tránh kẻ mưu gian (Trang 115-Q.1)
13. Đạo quý là tại hòa -----  
Vì vậy thiếp khuyên các em dĩ hòa vi tiên  
(QUAN ÂM Trang 88-Q.2)
14. Các con thường để mắt dòm lên thấy kẻ cao sang thì các con cho rằng các con vô phước, còn nhìn xuống thấy đồng chủng thấp hèn thì các con lại đem lòng khinh bạc. Ấy là một điều Vô Đạo. (Trang 94-Q.1)
15. Các con đã rõ Đạo thì phải biết đức cần kiệm là đức hạnh đầu trong lúc các con còn ở thế gian này. Như sự lãng phí se sua ở đời này Thầy cũng cho là một việc tổn đức vậy.  
(Trang 48-Q.1)
16. Minh Thánh mình hiền mình biết lấy  
Tặng phong quá tiếng chớ nhờ ai (Trang 111-Q.1)
17. Các con thương mến nhau, dìu dắt nhau, chia vui sốt nhục nhau, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ đó.  
(Trang 90-Q.1)

## 18. Đạo tại lòng bác ái và chí thành.

Bác ái là hay thương xót sanh linh hơn thân mình cho nên kẻ có lòng bác ái coi mình nhẹ hơn mảy lông mà coi thiên hạ trọng bằng Trời Đất.

Còn chí thành là mỗi việc lấy lòng thành thật mà đối đãi trong đời và trong Đạo dù kẻ phú quý đến bậc nào đi nữa mà không có lòng bác ái và chí thành thì không làm chi nên việc.

(Trang 45-Q.2)

## 19. Vì sao phải khai rộng lòng thương đến bác ái chẳng ?

Vì vạn vật do đức Từ Bi mà sanh hóa trong cả thế gian. Tánh háo sanh của Đức Đại Từ Bi cũng nhân đó mà vô biên vô giới. Còn chúng ta lại là một loại trong vạn vật, thì chúng ta cũng ở trong luật hóa sanh ấy. Vì vậy mà hễ giết một mạng sống thì đau lòng Đức Đại Từ Bi, mà hễ đau lòng Đức Đại Từ Bi thì Thiên sâu Địa thẳm. (QUAN ÂM Trang 88-Q.2)

## 20. Chẳng những phải cứu trợ kẻ ngoại Đạo, mà còn cứu kẻ nghịch cùng mình trong cơn nguy nữa. (Trang 93-Q.2)

## 21. Chớ nên xao tâm động trí, ngơ ngẩn theo thường tình thì nào cần được tự mình, mới có thể ngăn cản tà mị độn nhập vào mà khuấy rối. (Trang 81-Q.2)

## 22. Thầy khuyên các con trước hết phải ở sao cho ra vẻ Đạo, đừng để ý gì về việc công quả mà nêu danh nơi cõi tạm này. Các con phải mở rộng tâm chí ra mà hành Đạo, mới nên cho, chớ đừng mơ hồ rằng Đạo thành thì mình làm đặng một địa vị xứng đáng và đại ích trong Đạo, điều đó lẽ thì các con không cần Thầy nhắc đến mới phải nhưng vì còn nhiều đứa háo danh và ham làm một vị chủ tướng trong Đạo nên cần phải nói cho mà xét mình. (Trang 45-Q.2)

23. Thầy cấm các con từ đây, nếu không đủ sức thương yêu thì cũng chẳng đặng ghét nhau. (Trang 69-Q.2)
24. Các con nên nhớ Thầy từ bi phong tịch nhưng các chức sắc nếu vì áo mão hơn đạo đức thì tội chất bằng hai.  
(Trang 40-Q.2)
25. Ai vạy tà nấy có phần riêng, cứ giữ nẻo thẳng đường ngay bước đến thang thiên liêng chờ ngày hội hiệp cùng Thầy ấy là điều quý báu đó. (Trang 38-Q.2)
26. Nơi trần khổ nầy dầu cho bậc chí Thánh cũng khó tránh sự lỗi lầm đặng, nhưng sự ăn năn tự hối là quý báu vô giá.  
(Trang 16-Q.2)
27. Phải thường hỏi lấy mình khi đem mình vào lạy Thầy buổi tối, coi phận sự ngày ấy đã xong chưa mà lương tâm có điều chi cần rút chằng ? Nếu phận còn nét chưa rồi, lương tâm chưa đặng yên tịnh thì phải biết cải hóa, ráng sức chuộc lấy lỗi đã làm thì các con có lo chi chằng bì bậc chí Thánh.  
(Trang 90-Q.1)
28. Các con đừng vì tư lợi mà làm mất nơn cách thì rất uổng cái điểm linh quang của Thầy để vào thân xác của các con lắm.  
(Trang 95-Q.1)
29. Hễ là người thì phải biết Đạo, không biết Đạo không phải là người. (Trang 74-Q.1)
30. Dầu một vị Đại La Thiên Đế xuống phạm mà không tu cũng khó trở lại địa vị đặng. (Trang 47-Q.1)
31. Vạy Thầy khuyên các con rán thành tâm hành Đạo, mà Đạo không phải giữ bằng lỗ miệng không đâu. (Trang 66-Q.1)

## **PHƯƠNG PHÁP GIÁO HÓA**

1. Cách dạy, Thầy buộc tùy thông minh mỗi đứa mà dạy. Dầu cho Thầy phạm tục cũng phải vậy nếu đứa nào dở mà dạy cao kỳ nó biết đâu mà hiểu đặng. (Trang 8-Q.1)
2. TR... đã thọ mạng lệnh nơi Thầy, con đi đâu Thầy theo đó, lời nói đạo đức trong miệng con nói ra, ấy là lời của Thầy bố hóa tập trí con đặng đi truyền Đạo, tùy cơ mà dạy kẻ, một mình con đâu đủ sức phục người. (Trang 9-Q.1)
3. Đạo cốt để cho kẻ hữu duyên, những kẻ nào đã làm môn đệ của “ Tà Thần Tinh Quái ” thì không thể gì làm môn đệ Thầy đặng. (Trang 9-Q.1)
4. Thầy khuyên các con mỗi khi nói Đạo hằng nhớ đến danh Thầy. (Trang 12-Q.1)
5. Những kẻ đã hưởng hết phúc hậu từ mấy đời trước, nay lại còn phạm Thiên điều thì tội tình ấy thế chi giải nổi.  
(Trang 10-Q.1)
6. Phổ độ nghĩa là gì ?  
Phổ là bày ra (khắp)  
Độ là gì ?  
Là cứu chúng sanh  
Chúng sanh là toàn cả nhơn loại, chớ không phải là lựa chọn một phần người, như ý phạm các con tính rồi. (Trang 14-Q.1)
7. Thử nghĩ lập một nước còn dễ hơn dạy một người dữ đặng hiền, huống chi trong Tam Kỳ Phổ Độ này các con phải độ

rồi cả nhơn loại khắp cả năm châu thì trách nhiệm ấy lớn lao là bậc nào ? (Trang 32-Q.1)

8. Các con là đèn và gương soi của nhơn loại phải tập mình cho xứng đáng. (Trang 32-Q.1)
9. Thầy đã đến chung cùng với các con, các con duy có tu mà đắc Đạo, phải đóa lại bá thiên vạn ức nhơn sanh còn phải trầm luân nơi khổ hải, chưa thoát khỏi luân hồi, để lòng từ bi mà độ rỗi. (Trang 33-Q.1)
10. Các con liệu phương thế mà nâng đỡ đức tin của môn đệ cao lên hằng ngày ấy là công quả đầu hết. (Trang 34-Q.1)
11. Chư môn đệ đã lập minh thệ rồi ngày sau tùy âm chất mỗi đũa mà thăng hay là tội lỗi mà giáng song buộc mỗi đũa phải độ cho đặng ít nữa là mười hai người. (Trang 39-Q.1)
12. Các con phải giữ hạnh mà truyền Đạo ra cho chóng. Các con thế nào Thầy cũng thế ấy, khi thị các con tức khi thị Thầy mà khi Thầy thì chưa phải dễ.  
Các con nói Đạo cho mỗi kẻ, nghe không tùy ý.  
(Trang 40-Q.1)
13. Đạo là quý, của quý chẳng bán nài (Trang 41-Q.1)
14. Các con ráng độ kẻ tội lỗi là công lớn làm cho Thầy vui lòng hơn hết. (Trang 41-Q.1)
15. Nhiều đũa đi truyền Đạo mà trong lòng kính sợ kẻ thọ giáo. Thầy hỏi: Phải nghịch chơn lý chẳng ? Phải các con há !  
Kẻ dốt mà dạy người dốt thì cả hai dầu nói tới tận thế cũng còn dốt.



Lại thấy kẻ dốt ấy kích bác, trở lại chịu thiệt rằng :“Đạo mình là lầm lạc ”. Người truyền Đạo đường ấy có sai chánh lý chẳng ? Phải các con há ! (Trang 45-Q.1)

16. Con phải khai rộng Thánh Thất cho chúng sanh cầu Đạo, đừng phân sang hèn, ai ai đều cũng con Thầy.

(Trang 49-Q.1)

17. TR ... mặc kệ nó, chúng nghi cho các con lo quốc sự, Thầy vì các con xin lắm mới ép lòng chịu vậy chớ chánh trị với Đạo chẳng buổi nào liên hiệp cùng nhau. (Trang 50-Q.1)

18. Mở một mối Đạo chẳng phải là sự thương tình, mà sanh nhằm đời đặng gặp một mối Đạo cũng chẳng phải dễ. Muốn lập thành tất phải có điều nghiêm chánh thưởng phạt, có thưởng mới giục lòng kẻ có công, có phạt mới răn đặng lòng tà vạy. (Trang 53-Q.1)

19. Đạo đức các con là phương pháp khử trừ quỷ mị lại cũng là phương diu dắt các con trở lại cùng Thầy. (Trang 69-Q.1)

20. Thầy khuyên các con đũa nào có trí lực bao nhiêu khá đem ra mà thi thố, chớ đừng rụt rè theo thói nữ nhi, vậy cũng uống cái điểm linh quang của Thầy ban cho các con lắm.

(Trang 74-Q.1)

21. Các bậc Thần Thánh nếu chẳng biết mối Đạo là phương châm tìm nguồn trong rửa bợn tục thì biển trần khổ nầy cũng khó mong thoát đặng. (Trang 75-Q.1)

22. Các con phải lưu tâm mà chấn hưng mối Đạo, ấy là kế bảo tồn quốc túy, lại là phương thoát tục. (Trang 85-Q.1)

23. Các con nhớ biết thương Thầy mà hễ thương Thầy thì ắt thương Đạo mà hễ biết thương Đạo thì thương hết chúng sanh. Các con biết Thầy là trọng thì biết trọng Đạo, mà hễ trọng Đạo thì cũng phải trọng cả chúng sanh. (Trang 87-Q.1)
24. Thầy cho chúng con biết rằng : Hễ trọng quyền thì ắt có trọng phạt (Trang 92-Q.1)
25. Thầy ước sao các con biết tự lập thì Thầy mới vui lòng, chớ các con nhập môn cho đông, lãnh Thiên phong cho nhiều mà không đủ tư cách thì các con phải tự hỏi mình coi có bổ ích vào đâu chăng ? (Trang 93-Q.1)
26. Nếu các con không tự lập ở cõi thế này, là cái đời tạm của các con thì Thầy cũng không bằng ẵm các con mà đỡ lên cho đặng. (Trang 97-Q.1)
27. Con một nhà đãi đồng một bực, đũa thua sứt yếu thế lại đỡ nâng đũa dất nhiều hơn đũa thế trọng sức nhiều.  
(Trang 32-Q.2)
28. Các Giáo Hữu phải lo lắng về phần thuyết Đạo cho kịp và mỗi đàn lệ phải trích ra một bài Thánh Ngôn dạy về đạo đức và đọc cho chúng sanh nghe, như vậy thì lời Thánh giáo như còn vắng bên tai các môn đệ để giục bước đường của chúng nó chẳng sứt sè.  
TNHT 1972 (Trang 51-Q.2)
29. Đạo chẳng phải một món hàng mà nay đem cầu người này, mai đem nài kẻ kia, cho họ biết mà nhìn nhận thật nên nhục thể Đạo quá !  
LÝ BẠCH (Trang 98-Q.2)
30. Cơ thưởng phạt của Thiên Thơ thì lắm điều trái hẳn với trí người tưởng tượng, có nhiều khi thưởng hữu hình mà làm hình

phạt vô vi mà cũng có khi lấy hình phạt hữu vi mà thưởng  
thiên liêng công nghiệp. LÝ BẠCH (Trang 80-Q.2)

31. Kẻ nghịch cùng thế Đạo thì tội trục ngoại xã hội, hay là diệt  
tàn cho khỏi lưu hại, còn kẻ nghịch cùng Đạo Pháp thì tội  
trục ngoại Thánh thể Chí Tôn hay là có ngày quyền thiên  
liêng diệt thác. VICTORHUGO (Trang 90-Q.2)
32. Chẳng những phải cứu trợ kẻ ngoại Đạo, mà lại cứu kẻ  
nghịch cùng mình trong cơn nguy nữa. (Trang 93-Q.2)
33. Hồi em còn ở thế, sức giận của em đến đổi nếu em được  
thiên liêng vị tức cấp, thì có lẽ cây quạt của em đã đưa họ  
trùm vào Phong Đô không sót một ai. Nhưng chùng bỏ xác  
phàm, được nhãn huệ quang rồi, em lại thương đau thương  
đớn dường như sợ cho họ sái đường lạc nẻo thì phải mất một  
bạn thiên liêng rất quý trọng vậy, thành thử phải dịu dặt chịu  
theo tâm phàm họ cao thấp mà sửa từ bước độ từ chặn. Mà  
nếu rủi dịu họ không được thì phải tận tụy với trách nhiệm  
làm thế nào cho họ đừng sa đọa Phong Đô, để cầu với Tam  
Giáo Tòa cho tái kiếp mà chuộc căn quả.  
CAO THƯỢNG PHẨM (Trang 93-Q.2)
34. Nơn tình ví chẳng mưu thâm phục  
Thế giới mong chi phép độ lường (Trang 115-Q.2)

## **TRỜI NGƯỜI HIỆP NHỨT**

1. Lập “ Tam Kỳ Phổ Độ ”, nầy duy Thầy cho “Thần” hiệp “Tinh Khí” đặng hiệp đủ “Tam Bửu” là cơ mẫu nhiệm siêu phàm nhập Thánh. (Trang 12-Q.1)
2. Thầy đến đặng huân nguyên chơn thần cho các con đắc Đạo. Nguồn cội Tiên Phật do yếu nhiệm là tại đó. (Trang 12-Q.1)
3. Cái chơn thần ấy mới đặng phép đến trước mặt Thầy.  
(Trang 6-Q.1)
4. Cái chơn thần là nhị xác thân các con, là khí chất, nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậ, nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là mỏ ác, gọi tiếng chữ là Vi Hộ, nơi ấy Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con khi luyện thành Đạo đặng hiệp một với khí, rồi khí mới thấu đến chơn thần hiệp một mà siêu phàm nhập Thánh.  
(Trang 79-Q.1)
5. Cái chơn thần buộc phải tinh tấn trong sạch mới nhẹ nhàng hơn không khí ra khỏi ngoài càn khôn được. Nó phải có bốn nguyên chí Thánh chí Tiên chí Phật mới xuất Thánh, Tiên Phật đặng. (Trang 29-Q.1)
6. Phải có một chơn linh tinh tấn mới mẫu nhiệm huyền diệu phải trường trai mới đặng linh hồn tinh tấn, phải tập tành chí Thánh, Tiên, Phật mới phò cơ dạy Đạo cả chúng sanh.  
(Trang 7-Q.1)
7. Thầy buộc các con phải trường trai mới đặng luyện Đạo.  
(Trang 30-Q.1)

8. Các con phải bỏ xác trần, mà bông trái thiêng liêng các con sanh hóa chơn thần, chơn thần lại biến hằng muôn thêm số tăng lên loài. Ấy là Đạo. (Trang 30-Q.1)
9. Đạo cũng do nơi phàm mà phát ra và tiếp lấy cái thiêng liêng của Thầy mà hiệp đồng mới sanh sanh hóa hóa thấu đáo càn khôn. (Trang 79-Q.1)
10. Lành dữ nơi mình chiêu phước họa  
Thành tâm ắt thấy hết thần minh (Trang 114-Q.1)
11. Người dưới thế này muốn giàu có phải kiếm phương thế mà làm ra của. Ấy là về phần xác thịt, còn Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho đắc Đạo phải có công quả. (Trang 26-Q.1)
12. Muốn đến Thầy thì phải cầu nguyện. Thầy không bao giờ không cảm ứng với những lời cầu nguyện chơn thành.  
(Trang 124-Q.1)
13. Thầy cho một quyền rộng rãi cho cả nhơn loại càn khôn thế giái nếu biết ngộ một đời tu đủ trở về cùng Thầy đặng.  
(Trang 70-Q.1)
14. Lương tâm của các con là một khiếu thiêng liêng của Thầy ban để sửa trị riêng các con trong đường tội lỗi và ban thưởng trong việc nhơn đức, làm một việc phải tức do ý Trời phạm một nét vạy tà là cải nơi Thiên Luật. (Trang 73-Q.1)
15. Sự thương yêu là chìa khóa mở Tam Thập Lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh, kẻ nào ghét sự thương yêu thì chẳng hề qua khỏi cửa Luân hồi. (Trang 43-Q.2)

16. Sự hành tàng nào về Đạo, mà vừa lòng trong cả chư chức sắc và chư tín đồ, ấy là hiệp Thiên ý. Còn điều nào mà phần nhiều môn đệ của Thầy chẳng khứng chịu theo, ấy là bất hiệp Thiên ý đó. (Trang 47-Q.2)
17. Thiên cơ phải do nơi tâm hạnh các con mà xây đổi máy huyền vi. Vì vậy Thầy phải đổi cơ mưu dụng sự hòa bình yên tịnh để dẫn các con cho vẹn bước trong đường đạo đức, xưa đã lắm phen nhưn sanh phải khổ tâm hy sinh vì nền Đạo nhưng mà tàn lối ngưỡng trông rồi, thì phân vân đời đổi, tang biến thương điền, rớt cuộc lại, mối thân ái của sanh linh chưa vậy hiệp đặng. (Trang 36-Q.2)
18. Kinh điển giúp đời siêu phàm nhập Thánh chẳng khác chi đũa ăn cơm, chẳng có đũa, kẻ có cơm bốc tay ăn cũng đặng.  
(Trang 5-Q.2)
19. Đạo, tức là con đường để cho Thánh, Tiên, Phật đạo trần do theo mà hồi cựu vị. Đạo là đường của các nhưn phẩm do theo mà lánh khỏi Luân hồi. (Trang 3-Q.2)
20. Ngôi vị Bạch Ngọc Kinh chẳng ưa chứa kẻ hung hăng mà lạ một điều là kẻ hung hăng đạo đức thường phá cửa lún đặng vào, địa vị phần nhiều đoạt bởi kẻ ấy. (Trang 45-Q.1)
21. Sự thác cũng có khi vui mà cũng có lúc buồn, người thế nếu biết sống nghĩa là biết dụng mình cho có ích vào xã hội, biết dưỡng tánh tu thân thì sự thác chẳng qua là sự mong mỏi của kẻ hành trình đã xong trách nhiệm trở về phục sự đặng lãnh phần thưởng xứng đáng mà thôi. (Trang 65-Q.1)
22. Đạo Thầy tức là các con, các con tức là Thầy, phải làm cho nhau đặng thế lực, đừng ganh gổ nghe ! (Trang 8-Q.1)

## **HUYỀN DIỆU THIÊN LIÊNG**

1. Thầy chưa giáng cơ lập Đạo ở nước Nam chớ chư Thần, Thánh, Tiên, Phật dùng huyền diệu này mà truyền Đạo cùng vạn quốc. (Trang 57-Q.1)
2. Còn Đạo mới khai lập, tuy xuất hiện chưa đầy một năm chớ chư Tiên, chư Phật, đã lập cùng cả năm châu. (Trang 57-Q.1)
3. Thầy hỏi nếu chẳng phải quyền hành Thầy, dầu cho một vị Phật thiệt lớn giáng thế đi nữa cũng chưa có phương chi mà độ hơn bốn muôn sanh linh nhờ tay có 6 đũa môn đệ trong một năm cho đặng bao giờ. (Trang 86-Q.1)
4. Thầy chẳng dùng sự chi mà thế gian gọi là tà quái dị đoan mà nếu xảy ra có một ít dị đoan trong Đạo đã dùng lẽ thì ấy là tại nơi tâm của một vài môn đệ đó, nếu chẳng giữ theo lẽ chánh mà hành Đạo và bày biện nhiều sự vô lối thì trong ít năm sau đây sẽ trở nên một mối Tả Đạo mà các con đã từng thấy. (Trang 42-Q.2)
5. Về việc Diêu Trì Cung bị mượn danh nơi khác mà đối gạt nhơn sanh. Cái hại ấy vốn chẳng vừa về phần tín ngưỡng chớ chi thất tại tà quyền thì có mấy em trừ khử, nhưng tại nơi đồng tử thì mấy em không phương giải nạn cho mấy người mê tín. **THẤT NƯỚC** (Trang 91-Q.2)
6. Hồi trước còn ngu xuẩn, kẻ phò cơ không đủ tinh thần như mấy con, vậy nên mỗi khi cầu cơ, lấy làm khó nhọc lắm mới được một vài lời của người khuất mặt, như đồng thật mê thì ra thì hay, song khi rồi đàn thì thần của nó phải suy. Nếu dùng đồng mê thì Đạo biết bao giờ phổ thông đặng.  
(Trang 92-Q.2)

7. Chơn thân của các con gặp tà khí thì khó chịu, nên xin Thầy xuống điển nhiều đặng ngăn tà mị, một đôi khi phải nhập xác vì điển xuống nhiều. Cũng một lẽ ấy mà mỗi lần lập thệ đều có nhập xác. (Trang 92-Q.2)

Số: 52 – BKD/TT

Kiểm duyệt, ngày 25 tháng 04 năm Quý Sửu.

( DL, 29/05/1973 )

TRƯỞNG BAN KIỂM DUYỆT KINH SÁCH

BẢO ĐẠO HIỆP THIÊN ĐÀI

( Ấn ký )

HỒ TẤN KHOA